

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 9 - 2024
V/v tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thành Khoang.
- Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Trường A, sinh ngày: 04/9/1997; Địa chỉ: Ấp K, xã V, huyện V, tỉnh Long An (có mặt).
- Bị đơn:* Anh Đặng Thái H, sinh ngày: 07/9/1990; Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 6 năm 2024 và tại phiên toà nguyên đơn chị Nguyễn Thị Trường A trình bày:

1. Về hôn nhân: Có tự nguyện kết hôn với anh Đặng Thái H vào năm 2017, đến ngày 17/11/2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Long An. Thời gian đầu chung sống hòa thuận, đến giữa năm 2019 phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, cho đến tháng 4 năm 2024

thì chị A về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong đời sống hàng ngày, sống không hợp nhau nên chị A và anh H đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2024 cho đến nay.

Chị A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa. Vì vậy, chị A yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đặng Thái H.

2. Về con chung: Chị A khai, trong quá trình chung sống với anh H, vợ chồng có 01 con chung là Đặng Nguyễn Minh K, sinh ngày 04/11/2018; giới tính: Nam. Trong thời gian sống ly thân, anh H trực tiếp nuôi dưỡng con. Theo đơn khởi kiện, chị A yêu cầu được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc con. Tại phiên tòa, chị A thay đổi yêu cầu và nhường quyền nuôi dưỡng con Đặng Nguyễn Minh K, sinh ngày 04/11/2018 cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị A không yêu cầu giải quyết.

4. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 01/8/2024 và tại phiên tòa bị đơn anh Đặng Thái H trình bày:

Thừa nhận có kết hôn với chị A, đến ngày 17/11/2017 mới đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống có 01 con chung là Đặng Nguyễn Minh K, sinh ngày 04/11/2018; giới tính: Nam. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nhưng chưa trầm trọng. Nay anh H không đồng ý ly hôn. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, thì anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con, không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản không yêu cầu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Trường A khởi kiện anh Đặng Thái H về việc tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa.

+ Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng quy định; của Hội đồng xét xử đều đúng quy định; của Thư ký phiên tòa đúng quy định; của nguyên đơn là đúng quy định; của bị đơn chưa đúng quy định.

+ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

- Về Hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị A với anh H có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Đây là Hôn nhân hợp pháp được giải quyết theo Luật Hôn nhân và gia đình. Chị A yêu cầu được ly hôn, chị A xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H, anh H không đồng ý ly hôn, nhưng giữa chị A với anh H chưa có thiện chí và biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, hôn nhân giữa chị A với anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn, không còn khả năng đoàn tụ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị A.

Về con chung: Tại phiên tòa, chị A nhường quyền nuôi dưỡng con Đặng

Nguyễn Minh K, sinh ngày 04/11/2018; giới tính: Nam, cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị A, anh H không yêu cầu cấp dưỡng nên không đề cập đến.

Về tài sản chung: Chị A, anh H không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

+ Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Trường A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là đúng thủ tục tố tụng và thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Đặng Thái H được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng anh H vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị A với anh H là hợp pháp, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống do hai bên có những bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến va chạm, mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng. Chị A khai do đời sống chung không hợp nhau nên thường xảy ra mâu thuẫn làm mất đi tình nghĩa vợ chồng, giữa chị A và anh H đã xảy ra mâu thuẫn từ giữa năm 2019 và ngày càng trầm trọng. Đến tháng 4 năm 2024 thì sống ly thân cho đến nay. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị A với anh H không còn khả năng đoàn tụ. Do đó, chị A yêu cầu ly hôn là có căn cứ theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chị A được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Theo đơn khởi kiện, chị A yêu cầu được nuôi dưỡng con Đặng Nguyễn Minh K, sinh ngày 04/11/2018; giới tính: Nam. Tại phiên tòa, chị A thay đổi nội dung khởi kiện là không yêu cầu được nuôi con, nhường quyền nuôi dưỡng chăm sóc con cho anh H. Xét thấy, việc thay đổi về yêu cầu của chị A không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, căn cứ vào khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy, việc chị A nhường quyền nuôi dưỡng, chăm sóc con cho anh H. Đồng thời, tại bản tự khai ngày 01/8/2024 và tại phiên hòa giải anh H có nguyện vọng nuôi dưỡng con. Do đó, việc giao con cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng con phù hợp theo điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

[5] Về tài sản chung: Chị A, anh H không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trường A được ly hôn với anh Đặng Thái H.

2. Về con chung:

Anh Đặng Thái H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con Đặng Nguyễn Minh K, sinh ngày 04/11/2018; giới tính: Nam.

Chị A không trực tiếp nuôi dưỡng con, nhưng chị A được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền ngăn cản chị A thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trường A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002706 ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng; chị A đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh/ huyện;
- Chi cục THA dân sự;
- Các đ/s;
- UBND xã Vĩnh Thuận;
- Lưu hồ sơ; lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hựu